

Bản án số: 41/2019/HSST
Ngày 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Oanh.
2. Ông Nguyễn Văn Luận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Lệnh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/TLST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh D**, sinh năm: 1973; Sinh tại: phường V, Thành phố N, tỉnh N; Nơi ĐKKHKT: phố 10, phường V, thành phố N, tỉnh N. Chỗ ở hiện nay: Thôn Th, Xã N, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Cán bộ chi cục thuế huyện H (hiện đang bị đình chỉ công tác), là Đảng viên, hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng kể từ ngày 23/5/2019; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Thị T; vợ: Trần Thị Kiều H (đã ly hôn), con: có 02 con, lớn sinh năm 2002 nhỏ sinh năm 2007

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 01/2/2018 Công an phường Tân Thành xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 14/3/2017 Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo D bị bắt giữ từ ngày 13/5/2019 đến ngày 19/5/2019 chuyển tạm giam, tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

2. Họ và tên: **Lương Thị Hồng T**, sinh năm: 1971; Sinh tại: xã Q, huyện Nh, tỉnh N; Nơi ĐKKHKT: thôn Th, xã Q, huyện Nh, tỉnh N. Chỗ ở hiện nay: Thôn Th, Xã N, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: phiên dịch tiếng Trung; Trình độ văn hóa:

12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn Tr (đã chết) và bà Phạm Thị X (đã chết); chồng: Nguyễn Thế A (đã ly hôn), con: có 02 con, lớn sinh năm 1990 nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo T bị bắt giữ từ ngày 13/5/2019 đến ngày 19/5/2019 chuyển tạm giam, tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Bùi Như Ngh- sinh năm 1994, vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1998, vắng mặt

- *Người chứng kiến:*

- Anh Giang Trí D, sinh năm 1978.

- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1974.

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1959.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 4/2019, Lương Thị Hồng T sinh năm 1971, trú tại xã Q, huyện Nh và Nguyễn Mạnh D sinh năm 1973, trú tại phường V, thành phố N cùng chung sống với nhau như vợ chồng tại nhà trọ của ông Phạm Văn H sinh năm 1959 ở thôn Th, xã N, huyện Hoa Lư (*Do T thuê từ tháng 12/2018*). Trong thời gian cùng sinh sống tại nhà trọ, T biết Nguyễn Mạnh D nghiện ma túy và có cất giấu các chất ma túy trong nhà để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện.

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/5/2019 đến ngày 12/5/2019, tại phòng trọ của mình: Nguyễn Mạnh D 03 lần bán ma túy; Lương Thị Hồng T 01 lần bán ma túy hộ D cho Bùi Như Ng sinh năm 1994, trú tại phường Th, thành phố N và Nguyễn Thị H sinh năm 1998, trú tại xã V, huyện V, tỉnh Th. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 17giờ ngày 06/5/2019, Nghĩa góp 200.000 đồng H góp 100.000 đồng. Ngh điều khiển xe máy chở H cùng lên nhà trọ của T, D mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến nơi, thấy D đang cởi trần, mặc quần sóc đứng ở sân trước cửa nhà, Ng đến nói với D “*anh để cho em một gói 300*” rồi đưa tiền cho D, D cầm tiền cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi lấy trong túi quần bên phải ra một lọ nhựa màu đỏ đổ ra lòng bàn tay các túi nilon nhỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và lấy 01 gói đưa cho Ngh. Ngh cầm gói ma túy D đưa cho rồi cùng H đi về khu vực bãi đất trống gần nhà Ngh ở phường Th, thành phố N sử dụng bằng hình thức hút.

Lần thứ hai: Sáng ngày 08/5/2019, D có việc đi vắng nên dặn T nếu Ng đến hỏi mua ma túy thì lấy gói ma túy để trong hòm gỗ để ở phòng khách bán cho Ng và cầm 300.000đ cho D. Khoảng 10 giờ ngày 8/5/2019, Ng góp 200.000đ H 100.000đ. Ng và H đi xe máy lên nhà lên nhà trọ của T, D. Khi đến nơi, Ng gặp T đang ở trong phòng khách. Ng nói với T “*chị để cho em gói 300*” T lấy trong hòm gỗ một lọ nhựa màu đỏ đổ ra lòng bàn tay các túi nilon nhỏ bên trong có các hạt tinh thể màu trắng T biết là ma túy đá và lấy 01 gói đưa cho Ng, Ng cầm gói ma túy rồi đưa 300.000đ cho T. Sau khi mua được gói ma túy Ng cùng H mang ma túy đến khu đất trống gần nhà Ng cả hai cùng sử dụng hết. Đến trưa cùng ngày khi D về T đưa cho D số tiền 300.000đ vừa bán ma túy cho Ng.

Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ ngày 12/5/2019, Ng rủ H đi mua ma túy về sử dụng. H góp 100.000đ, Nghĩa góp 200.000đ. Cả hai đi xe máy đến nhà trọ của D và T. Khi đến nơi, Ng và H đi vào phòng khách thì gặp D đang cởi trần mặc quần sóc lúc này còn có anh Nguyễn Đình D sinh năm 1974, trú tại thôn X, xã Tr, huyện H đang ngồi nói chuyện cùng với D. Ng nói với D “*anh để em gói 300 em mệt quá*”. Nguyễn Mạnh D lấy trong túi quần sóc đang mặc ra một chiếc lọ nhựa màu đỏ bên trong có các túi nilon chứa các hạt kết tinh màu trắng, D lấy 01 túi đưa cho Ng và cầm số tiền 300.000đ của Ng. Sau khi mua được ma túy Ng và H về khu bãi đất trống gần nhà Ng sử dụng hết.

Lần thứ tư: Khoảng 13 giờ ngày 12/5/2019, Ng và H cùng nhau góp 300.000đ như những lần trước rồi cùng nhau đi xe máy lên nhà trọ của D và T. Ng và H đi vào trong khu vực phòng khách thì gặp Nguyễn Mạnh D đang cởi trần mặc quần sóc lúc này còn có anh Giang Trí D sinh năm 1978, trú tại thôn N, xã Tr, huyện H, đang ngồi nói chuyện cùng với Nguyễn Mạnh D. Ng nói với D “*anh để cho em 300*”, D đang ngồi dưới đất lấy từ trong lọ nhựa màu đỏ để ở dưới đất cạnh chỗ D ngồi ra 01 túi ma túy, bên ngoài gói bằng nilon màu trắng bên trong là các hạt tinh thể màu trắng đưa cho Ng rồi cầm 300.000đ. Mua được ma túy, Ng và H mang về khu đất trống gần nhà Ng để sử dụng, còn một ít Nghĩa cất giấu trong người, đến khoảng 12 giờ ngày 13/5/2019, Ng và H mang số ma túy còn lại ra khu vực Quảng trường Đinh Tiên Hoàng Đế, thuộc phố Mía Đông, phường Ninh Khánh, TP Ninh Bình để sử dụng bằng hình thức hút thì bị Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an phường Ninh Khánh, TP Ninh Bình phát hiện, thu giữ dưới đất cạnh Ng và H đứng: 01 chai nhựa màu trắng có gắn 01 ống hút màu trắng, 01 ống thủy tinh có một đầu dạng hình phễu tròn có bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 vỏ túi nilon kích thước (2x2) cm có bám dính chất tinh thể màu trắng; thu giữ trên tay Ng 01 bật lửa ga màu trắng và thu giữ và niêm phong của Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu trắng lắp số thuê bao 0945781135.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Mạnh D và Lương Thị Hồng T đồng thời thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Mạnh D và Lương Thị Hồng T tại thôn Th xã N, huyện H, thu giữ và niêm phong các tài sản vật chứng sau:

* Thu dưới chiếu trải giữa nhà:

- 04 gói giấy bạc màu vàng KT(1x1)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 07 gói giấy bạc màu trắng KT (1 x 1)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, KT (1x1.5)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 03 túi nilon màu trắng KT (2x2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng lắp sim thuê bao liên lạc 0779266117; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vetu màu vàng đen lắp sim thuê bao liên lạc số 0949481233 và số 0978968575; một lọ nhựa hình tròn màu đỏ KT (2,5 x 10)cm và 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm: 01 ống dây nhựa màu trắng; 01 công thủy tinh màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng; 01 bật lửa gas;

* Thu trong túi quần bên trái của Nguyễn Mạnh D: 01 túi nilon màu trắng KT (1x2)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và túi quần phía sau số tiền 2.650.000đồng.

* Thu giữ tại phòng ngủ:

+ Thu trên đệm giường ngủ 01 gói giấy bạc màu vàng KT (1x1)cm, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng.

+ Thu tại gầm giường ngủ 01 túi vải màu đen có viền cam KT (15 x 21 x 8) cm bên trong túi có 01 hộp nhựa màu trắng có nắp màu xanh hình tròn bên trong hộp nhựa có: 01 túi nilon KT (4 x 6)cm có chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon KT (8,5 x 12)cm có chứa tinh thể màu trắng; 01 cân điện tử màu trắng hình bao thuốc Marlboro KT (9 x 5,5 x 2)cm; 50 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh KT (2 x 2)cm; 30 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh KT (3 x 3)cm;

+ Thu tại tủ quần áo trong phòng ngủ: 01 lọ kẹo cao su Xylitol màu xanh trắng bên trong lọ có 01 túi nilon KT (8,5 x 12)cm, bên trong túi nilon có: 28 túi nilon KT (2 x 2)cm bên trong mỗi túi đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 06 túi nilon KT (3 x 3)cm bên trong mỗi túi đều có hạt tinh thể màu trắng; 01 túi nilon KT (2 x 2)cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 08 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng KT (1 x 1)cm bên trong các gói đều có chất bột dạng cục màu trắng; 02 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng KT (1 x 1)cm bên trong đều chất bột dạng cục màu trắng

+ Thu trong két sắt để ở phòng ngủ số tiền 45.000.000đồng.

* Thu giữ của Lương Thị Hồng T 01 điện thoại di động Iphone màu vàng lắp sim 0918530396.

* Thu trong lồng máy giặt trong nhà vệ sinh số tiền 300.000đồng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình còn thu giữ tại nhà của Dũng và Tám 01 xe máy màu đỏ nhãn hiệu Vision biển kiểm soát 35B2 - 280.96; 01 xe máy nhãn hiệu Dream màu tím biển kiểm soát 35N3 - 3259 và 01 xe máy nhãn hiệu Dream màu tím biển kiểm soát 14F5 - 1024.

- Tiến hành cân xác định tổng khối lượng các gói nhỏ của thu giữ của Nguyễn Mạnh Dũng gồm 48 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng ký hiệu M3; M5; M7; M11; 15 gói nhỏ và 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1; M2; M4; M6; M8; M9; M10, niêm phong cùng với đoạn ống thủy tinh, một đầu hình phễu tròn (*dạng cồng*) và túi nilon thu của Bùi Như Ng và Nguyễn Thị H để gửi đi giám định.

- Tại bản kết luận giám định số 155/KLGD - PC09 - MT ngày 17/5/2019 của phòng KTHS Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

+ Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu ký hiệu M1; M2; M4; M6; M8; M9; M10 là 1,3512gam đều là ma túy loại Heroine;

+ Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng gửi đi giám định ký hiệu M3; M5; M7; M11 là 24,6356gam đều là ma túy loại Methamphetamine;

+ Tìm thấy Methamphetamine chất bám dính trong đoạn ống thủy tinh, một đầu hình phễu tròn (*dạng cồng*) và túi nilon gửi tới giám định

Heroine là chất ma túy thuộc Danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Mở niêm phong kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung thu giữ của Nguyễn Thị H phát hiện trong mục bộ sưu tập hình ảnh có 04 đoạn video do tự H quay lại những lần Ng mua ma túy tại nhà của Nguyễn Mạnh D như đã nêu trên: Đoạn thứ nhất độ dài 1 phút 07giây ngày 06/5/2019; Đoạn thứ hai độ dài 1 phút 21giây ngày 8/5/2019; Đoạn thứ ba dài 1 phút 06 giây ngày 12/5/2019; Đoạn thứ tư có độ dài 1 phút 5 giây ngày 12/5/2019. 04 đoạn video trên đã được sao lưu ra USB nhãn hiệu Kingston và niêm phong theo quy định.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Hoa Lư đã trưng cầu giám định để xác định tính nguyên vẹn nội dung 04 (*bốn*) video trên. Tại bản kết luận giám định số 4687/C09-P6 ngày 18/9/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

“Không tìm thấy dấu vết cắt, ghép chỉnh sửa, làm thay đổi nội dung trong các tệp video gửi giám định; toàn bộ nội dung hội thoại trong các tệp tin video gửi giám định đã được dịch thành văn bản; vật thể các đối tượng trao đổi với nhau được mô tả trong bản ảnh kèm theo”.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 08/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố Nguyễn Mạnh D và Lương Thị Hồng T về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Phiên toà hôm nay VKSND huyện Hoa Lư vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Mạnh D và Lương Thị Hồng T tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*

Áp dụng điểm b, p khoản 2 khoản 5 Điều 251; điểm t, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Mạnh D từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 13/5/2019, phạt bổ sung 10.000.000đ đến 15.0000.0000đ sung công quỹ Nhà nước

Áp dụng điểm p khoản 2 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt: Lương Thị Hồng T từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) 06 (sáu) tháng năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 13/5/2019, phạt bổ sung 5.000.0000đ đến 10.0000.0000đ sung công quỹ Nhà nước

Áp dụng khoản 1 Điều 47 khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong, bên trong có các chất ma túy thu giữ của Nguyễn Mạnh D sau khi giám định còn lại 0,8608gam Heroine và 23,9173gam Methamphetamine cùng với toàn bộ vỏ bao niêm phong để giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 đoạn ống thủy tinh một đầu hình phễu tròn và 01 túi nilon gửi đi giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có các vỏ phong bì ký hiệu A1; A3; A7; A8; A9 và các vỏ nilon cùng các mảnh giấy bạc là vỏ gói các chất tinh thể, chất bột màu trắng thu giữ ban đầu khi khám xét nhà ở của D và T; 04 phong bì niêm phong bên trong mỗi phong bì có các que xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với Bùi Như Ng; Nguyễn Thị H; Nguyễn Mạnh D và Lương Thị Hồng T; 01 phong bì niêm phong ký hiệu PS1 mã số 046347 bên trong có chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 25cm và 01 bật lửa ga màu trắng; 01 cân điện tử hình bao thuốc lá nhãn hiệu Marlboro; 01 lọ nhựa màu đỏ; 01 ống dây nhựa màu trắng; 01 cống thủy tinh; 01 chai nhựa màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 túi vải màu đen, viền cam; 01 hộp nhựa màu trắng; có nắp xanh; 01 vỏ lọ kẹo cao su Xylitol màu trắng xanh; 50 túi nilon màu trắng có viền xanh KT (2 x 2)cm; 30 túi nilon có viền xanh KT (3 x 3)cm buộc bị cáo D phải nộp 1.200.000đ do phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà Nước, tiếp tục quản lý số tiền 2.950.000đồng thu giữ của bị cáo D để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng qui định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Mạnh D khai nhận, do nghiện ma túy khoảng giữa tháng 4 năm 2019 bị cáo D thuê taxi sang bên thành phố Nam Định mua ma túy của một người đàn ông không quen biết (*không rõ tên tuổi địa chỉ*) với giá 4.500.000đ sau đó về nhà chia thành các gói nhỏ để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân và bán cho các con nghiện kiếm lời. Trong các ngày 06/5/2019 và ngày 12/5/2019 bị cáo D đã bán 03 lần cho Bùi Văn Ng, sinh năm 1984 trú tại: phường Th, thành phố N, tỉnh N và Nguyễn Thị H, sinh năm 1998 trú tại: xã V, huyện V, tỉnh Th là bạn gái của Nghĩa, mỗi lần bị cáo D bán 01 gói với giá 300.000đ. Trong các lần bị cáo D bán thì H đều cầm điện thoại di động quay lại cảnh mua bán. Ngày 08/5/2019, bị cáo D không có ở nhà, Ng và H đến mua ma túy, bị cáo T đã bán hộ 01 gói ma túy cho bị cáo D với giá 300.000đ, H cũng cầm điện thoại di động quay lại toàn bộ việc mua bán diễn ra giữa bị cáo T và Ng. Khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo D và bị cáo T đồng thời thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của hai bị cáo tại thôn Th xã N, huyện H, đã phát hiện và thu giữ gồm: 04 gói giấy bạc màu vàng KT(1 x 1)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 07 gói giấy màu trắng KT (1 x1)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, KT (1 x1.5)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 03 túi nilon màu trắng KT (2 x2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng lắp sim thuê bao liên lạc 0779266117; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vetu màu vàng đen lắp sim thuê bao liên lạc số 0949481233 và số 0978968575; một lọ nhựa hình tròn màu đỏ KT (2,5 x 10)cm và 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm: 01 ống dây nhựa màu trắng; 01 công thủy tinh màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng; 01 bật lửa gas; Thu trong túi quần bên trái của bị cáo D: 01 túi nilon màu trắng KT (1 x2)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và túi quần phía sau số tiền 2.650.000đồng; Thu giữ tại phòng ngủ gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng KT (1 x1)cm, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng; 01 túi vải màu đen có viền cam KT (15 x 21 x 8) cm bên trong túi có 01 hộp nhựa màu trắng có nắp màu xanh hình tròn bên trong hộp nhựa có: 01 túi nilon KT (4 x6)cm có chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon KT (8,5 x 12)cm có chứa tinh thể màu trắng; 01 cân

điện tử màu trắng hình bao thuốc Marlboro KT (9 x 5,5 x 2)cm; 50 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh KT (2 x 2) cm; 30 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh KT (3 x 3)cm; 01 lo kẹo cao su Xylitol màu xanh trắng bên trong lọ có 01 túi nilon KT (8,5 x 12)cm, bên trong túi nilon có: 28 túi nilon KT (2 x 2)cm bên trong mỗi túi đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 06 túi nilon KT (3 x 3) cm bên trong mỗi túi đều có hạt tinh thể màu trắng; 01 túi nilon KT (2 x 2)cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 08 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng KT (1 x 1)cm bên trong các gói đều có chất bột dạng cục màu trắng; 02 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng KT (1 x 1)cm bên trong đều chất bột dạng cục màu trắng. Như vậy hành vi của bị cáo D mua ma túy về ngoài việc sử dụng thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân, mà còn chia nhỏ ra cùng với bị cáo T bán để kiếm lời đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” qui định tại điều 251 bộ luật hình sự. Bị cáo D đã mua hai loại ma túy, theo như bản kết luận giám định số 155/KLGĐ-PC09-MT ngày 17/5/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận chất bột dạng cục màu trắng có tổng trọng lượng 1,3512gam ma túy loại Heroine và 24,6356gam loại Methamphetamine và đã 03 lần bán cho Bùi Như Ng và Nguyễn Thị H, bị cáo T tham gia bán 01 lần cho Nghĩa và Hợp thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, có hai tiền chất ma túy. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo D theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo T theo điểm p khoản 2 Điều 521 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo D và bị cáo T không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo D có 01 tiền sự, ngày 01/2/2018 Công an phường Tân Thành xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và có nhân thân xấu ngày 14/3/2017 Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo D vẫn không bỏ được nghiện hút ma túy sống có ích cho bản thân và cho xã hội, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân của bị cáo, nguyên nhân lây lan những căn bệnh xã hội và một loạt các tội phạm khác, nhưng vẫn lao vào con đường phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo D và bị cáo T thật thà khai báo về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo D đã nhiều lần tố giác tội phạm có xác nhận của công an xã Ninh Mỹ, bố bị cáo D ông Nguyễn Văn Q được tặng nhiều bằng khen trong quá trình công tác và bị cáo D tự nguyện nộp lại 2.950.000đ khắc phục hậu quả về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo T có mẹ là bà Phạm thị X được Nhà nước công nhận là người có công cách mạng và anh trai bị cáo T là Lương Thái C, liệt sỹ . Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ xung: HĐXX xét thấy bị cáo D và bị cáo T, với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán cho con nghiện để kiếm lời. Vì vậy cần thiết áp dụng hình phạt bổ xung, phạt tiền đối với bị cáo D 10.000.000đ bị cáo T 5.000.000đ.

Ngoài ra trong vụ án này, bị cáo D khai nhận, khoảng giữa tháng 4/2019 bị cáo thuê taxi sang bên thành phố Nam Định mua ma túy của một người đàn ông không quen biết (*không rõ tên tuổi địa chỉ*) với giá 4.500.000 đồng sau đó về nhà chia thành các gói nhỏ để sử dụng và bán. Do vậy, không có căn cứ để xác minh làm rõ.

- Đối với Bùi Như Ng và Nguyễn Thị H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi thu giữ ống thủy tinh, một đầu hình phễu tròn và túi nilon không xác định được lượng ma túy mà Ng và H đã sử dụng. Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ng và H là có căn cứ.

- Đối với ông Phạm Văn H là người cho Lương Thị Hồng T thuê nhà nhưng không biết việc T sử dụng để bán ma túy trái phép. Do vậy, không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự.

- Đối với Nguyễn Đình D, sinh năm 1974, trú tại thôn X, xã Tr, huyện H, tỉnh N và Giang Trí D, sinh năm 1978, trú tại thôn N, xã Tr, huyện H, tỉnh N có mặt tại nhà Nguyễn Mạnh D khi Bùi Như Ng và Nguyễn Thị H đến mua ma túy, tuy nhiên Giang Trí D, Nguyễn Đình D không chứng kiến cụ thể việc mua bán chỉ nhìn thấy Ng đưa tiền cho D nhưng không biết D đưa lại Nghĩ đồ vật gì. Nên, không có đủ căn cứ xem xét xử lý đối với Giang Trí D và Nguyễn Đình D về hành vi không tố giác tội phạm.

- Quá trình điều tra còn có đối tượng Phạm Văn T sinh năm 1992, trú tại phường Th, thành phố N khai nhận có mua của bị cáo D 01 gói ma túy với giá 300.000đồng nhưng T không nhớ thời gian cụ thể, việc mua bán chỉ có bị cáo D và T biết, mặt khác bị cáo D không thừa nhận việc bán ma túy cho T. vì vậy, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo D về hành vi này.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã xác minh làm rõ các tài sản thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D và bị cáo T nên đã trả lại cho Thẩm Chiến Ph sinh năm 1976, trú tại thôn Đ, xã Tr, huyện H 02 chiếc máy nhãn Dream, 01 chiếc biển kiểm soát 35N3 - 3259 và 01 chiếc biển kiểm soát 14F5 -1024. Đây là tài sản anh Ph gửi nhờ ở nhà D và T; trả cho Nguyễn Đức Nh sinh năm 1995 trú tại, thôn Ph, xã Q, huyện Nh 01 xe máy nhãn hiệu Vision biển kiểm soát 35B2 - 280.96, chiếc xe trên là của Nguyễn Đức Nh (con trai của Lương Thị Hồng T); trả cho bị cáo D 02 chiếc điện thoại di động 01 chiếc nhãn hiệu Vetu lắp sim 1 số thuê bao 0949481233 và sim 2 số thuê bao 0978968575; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung lắp sim thuê bao liên lạc 0779266117; bà Trần Thị T sinh năm 1953 là mẹ

đề của bị cáo D được bị cáo ủy quyền đã nhận lại số tài sản trên; trả cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp sim thuê bao 0918530396 và số tiền 45.000.000đồng đây là số tiền bị cáo T đã vay của anh Lương Thế T sinh năm 1968, trú tại xã Q, huyện Nh (*anh trai của bị cáo T*). Anh Nguyễn Đức Nh được Lương Thị Hồng T ủy quyền đã nhận lại chiếc điện thoại và anh Phạm Văn T đã nhận đủ số tiền trên và không có đề nghị gì khác. Ngoài ra trả cho chị Nguyễn Thị H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu trắng có lắp sim số thuê bao 0947581135 (chiếc điện thoại này chị Hợp dùng quay 04 đoạn video ghi lại cảnh bị cáo D và bị cáo T bán ma túy cho Bùi Như Ng). Đối với phong bì niêm phong bên trong có 01 USB nhãn hiệu Kingston lưu trữ 04 (bốn) video đã thu giữ của Nguyễn Thị H được chuyển theo hồ sơ vụ án là phù hợp qui định pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong có các chất ma túy thu giữ của bị cáo Dũng sau khi giám định còn lại 0,8608gam Heroine và 23,9173gam Methamphetamine cùng với toàn bộ vỏ bao niêm phong để giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 đoạn ống thủy tinh một đầu hình phễu tròn và 01 túi nilon gửi đi giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có các vỏ phong bì ký hiệu A1; A3; A7; A8; A9 và các vỏ nilon cùng các mảnh giấy bạc là vỏ gói các chất tinh thể, chất bột màu trắng thu giữ ban đầu khi khám xét nhà ở của bị cáo D và bị cáo T; 04 phong bì niêm phong bên trong mỗi phong bì có các que xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với Bùi Như Ng; Nguyễn Thị H; bị cáo Nguyễn Mạnh D và bị cáo Lương Thị Hồng T; 01 phong bì niêm phong ký hiệu PS1 mã số 046347 bên trong có chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 25cm và 01 bật lửa ga màu trắng; 01 cân điện tử hình bao thuốc lá nhãn hiệu Marlboro; 01 lọ nhựa màu đỏ; 01 ống dây nhựa màu trắng; 01 cóong thủy tinh; 01 chai nhựa màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 túi vải màu đen, viền cam; 01 hộp nhựa màu trắng; có nắp xanh; 01 vỏ lọ kẹo cao su Xylitol màu trắng xanh; 50 túi nilon màu trắng có viền xanh KT (2 x 2)cm; 30 túi nilon có viền xanh KT (3 x 3)cm. Truy thu số tiền 1.200.000đ bị cáo D đã bán ma túy cho Bùi Như Ng và Nguyễn Thị H, tiếp tục quản lý số tiền 2.950.000đồng của bị cáo D để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Mạnh D và Lương Thị Hồng T phải nộp theo qui định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Mạnh D** và **Lương Thị Hồng T** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm b, p khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Mạnh D** 08 (*tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 13/9/2019. Phạt bổ sung bị cáo D 10.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng: điểm p khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lương Thị Hồng T 07 (bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 13/9/2019. Phạt bổ sung bị cáo T 5.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các loại vật chứng gồm:

+ 01 phong bì niêm phong, theo qui định pháp luật bên trong có M1 = 0,267; M2 = 0,0536; M4 = 0,0249; M8 = 0,0134; M10 = 0,1470 gam ma túy loại Heroine. M3 = 0,6134; M5 = 0,2083; M7 = 11,9662; M11 = 1,1294 gam ma túy loại Methamphetamine. Vỏ mẫu M6 và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 phong bì niêm phong theo qui định pháp luật bên trong có một đoạn ống thủy tinh một đầu hình phễu tròn, một túi nilon toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 phong bì niêm phong theo qui định pháp luật ký hiệu C.

+ 01 túi niêm phong ký hiệu PS1 mã số 046347.

+ 01 phong bì niêm phong theo qui định pháp luật bên trong có que xét nghiệm nước tiểu của Bùi Như Ng.

+ 01 phong bì niêm phong theo qui định pháp luật bên trong có que xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thị H.

+ 01 phong bì niêm phong theo qui định pháp luật bên trong có que xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Mạnh D.

+ 01 phong bì niêm phong theo qui định pháp luật bên trong có que xét nghiệm nước tiểu của Lương Thị Hồng T.

+ 01 cân điện tử hình bao thuốc lá nhãn hiệu Marlboro; 01 lọ nhựa màu đỏ hình tròn; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đã (gồm một đoạn ống dây nhựa màu trắng, một công cụ thủy tinh, một chai nhựa màu trắng, một bật lửa gas)

+ 01 túi vải màu đen có viền màu cam; 01 hộp nhựa màu trắng, có nắp màu xanh; 01 lọ keo cao su XYLITOL màu trắng xanh; 50 túi nilon màu trắng có viền xanh kích thước 2x2cm; 30 túi nilon màu trắng có viền xanh kích thước 3x3cm. Như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư ngày 08/11/2019.

Truy thu số tiền 1.200.000đ mà bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội mà có bị cáo D phải nộp 1.200.000đ sung ngân sách Nhà nước. Tiếp tục quản lý số tiền 2.950.000đ của bị cáo Dũng để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc

các bị cáo Nguyễn Mạnh D và Lương Thị Hồng T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- CA huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

T/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đinh Xuân Tường